

Bản án số: 11/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17/6/2020

V/v: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Huệ

Bà Huỳnh Thị Sâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 25/2020/TLST-HNGĐ ngày 19/02/2020 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Công Phương Tr – sinh năm: 1987. (có mặt)

Bị đơn: Ông Lê Anh K – sinh năm: 1983. (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, niên bản lấy lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn bà Đỗ Công Phương Tr trình bày: Bà và chồng là Lê Anh K tự nguyện kết hôn với nhau ngày 11/9/2012 tại UBND xã H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Quá trình chung sống vợ chồng bà cảm thấy cuộc sống bình thường không mâu thuẫn nhưng cũng không được hạnh phúc. Khoảng 02 năm gần đây cuộc sống vợ chồng trở nên tẻ nhạt không hòa hợp được với nhau, kinh tế thì khó khăn, không tìm được tiếng nói chung nên vợ chồng thỏa thuận sống ly thân. Hai năm trước bà đã làm đơn ly hôn nhưng sau đó ông K năn nỉ nên bà rút đơn về chung sống lại. Sau khi chung sống lại vợ chồng vẫn không tìm được tiếng nói chung, không hòa hợp được nên lại ly thân mỗi người một nơi từ hơn 01 năm nay. Gia đình hai bên cố hòa giải nhưng không được, hiện nay bà không còn tình cảm với chồng nên yêu cầu được ly hôn ông Lê Anh K. Con chung là Lê Hạo N – sinh ngày: 21/12/2014, hiện nay cháu đang ở với bà nên bà yêu cầu được nuôi con,

không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con. Tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và đơn yêu cầu xét xử vắng mặt bị đơn ông Lê K trình bày: Ông thống nhất với trình bày của bà Tr về hôn nhân, con chung, tài sản chung. Vợ chồng ông có xảy ra mâu thuẫn, bất hòa, không tìm được tiếng nói chung, cách đây 02 năm bà Tr đã yêu cầu ly hôn nhưng sau đó lại rút đơn về sống lại. Khoảng 01 năm lại đây bà Tr đi Sài Gòn làm, ông ở nhà nên không sống chung với nhau, con chung thì ở với bà Tr nhưng do mẹ bà Tr chăm sóc, hai vợ chồng cùng chu cấp tiền nuôi con. Vợ chồng cũng cố gắng hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Bà Tr yêu cầu ly hôn nhưng ông không đồng ý vì còn thương vợ và mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Nếu bà Tr vẫn giữ yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý ly hôn và giao con chung là Lê Hạo N – sinh ngày 21/12/2014 cho bà Tr nuôi, ông không cấp dưỡng. Hàng tháng ông tự cho con theo khả năng của ông.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét mâu thuẫn giữa vợ chồng bà Đỗ Công Phương Tr và ông Lê Anh K đã trầm trọng, không thể hàn gắn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Tr.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao 01 con chung cho bà Tr trực tiếp nuôi dưỡng, ông K không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Tr không yêu cầu.

Tài sản và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Bà Tr phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ kết quả xét hỏi công khai và nghe tranh luận của nguyên đơn tại phiên tòa.

Sau khi Hội đồng xét xử sơ thẩm nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Bà Đỗ Công Phương Tr yêu cầu ly hôn đối với ông Lê Anh K, yêu cầu nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Bị đơn có nơi cư trú ở huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội

đồng xét xử xác định đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Tổng đạt văn bản tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là ông Lê Anh K. Về tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đương sự không có ý kiến gì. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 08/6/2020, bị đơn có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt (BL 28). Theo quy định tại khoản 1 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Xét quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Công Phương Tr và ông Lê Anh K tự nguyện yêu thương, tự nguyện đi đến kết hôn với nhau và được Ủy ban nhân dân xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận cấp giấy chứng nhận ký kết hôn ngày 11/9/2012 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa nguyên đơn bà Tr trình bày: Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn của vợ chồng là do vợ chồng không hòa hợp được với nhau, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng đã sống mỗi người một nơi không quan tâm, chăm sóc nhau từ hơn 01 năm nay, tình cảm không hàn gắn được.

Ông K cho rằng còn tình cảm với vợ nên không đồng ý ly hôn nhưng trong thời gian hơn 01 năm vợ chồng không chung sống ông K và bà Tr không hàn gắn được tình cảm. Chính quyền địa phương (Ban quản lý thôn L) cũng xác nhận vợ chồng bà Tr – ông K đã sống ly thân nhau mỗi người một nơi từ hơn 01 năm nay, địa phương cũng đã hòa giải nhiều lần nhưng hai bên không thể đoàn tụ (BL 25).

Xét thấy: Hôn nhân của bà Tr – ông K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Về con chung: Bà Tr yêu cầu được nuôi 01 con chung tên Lê Hạo N – sinh ngày 21/12/2014 và không yêu cầu cấp dưỡng, ông K đồng ý nên Hội đồng xét xử giao cháu Lê Hạo N cho bà Tr, ông K không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Tr không yêu cầu.

Tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Từ những phân tích, đánh giá chứng cứ như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chấp nhận toàn bộ ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Bà Đỗ Công Phương Tr phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đỗ Công Phương Tr đối với ông Lê Anh K.

1. *Về hôn nhân:* Bà Đỗ Công Phương Tr được ly hôn với ông Lê Anh K.

2. *Về con chung:* Bà Đỗ Công Phương Tr có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Lê Hạo N – sinh ngày: 21/12/2014. Ông K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. *Về án phí:* Bà Đỗ Công Phương Tr phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai số 0021291 ngày 04/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Bà Tr đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 17/6/2020). Riêng bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THA dân sự huyện Ninh Hải;
- UBND xã Hộ Hải;
- Lưu (hồ sơ, án văn);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(*đã ký*)

Ngô Thị Trang

